

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2019/HS-ST
Ngày 23 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

Bà Hoàng Thị Bích Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Tú, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2019/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Thị L**, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1993 tại thành phố Hải Phòng; đăng ký nhân khẩu thường trú: 44/262 phố T, phường A, quận L, Thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Số 2/40/213 phố T, phường V, quận L, Thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà Vũ Thị V (đã chết); Không có chồng có 02 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 12/5/2015 Tòa án nhân dân Thành phố Hải Dương xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 29/9/2016 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 18 tháng tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 22.02.2019 (chưa được xóa án tích); nhân thân: Ngày 03/4/2014 Công an phường Gia Thụy, quận Long Biên, TP. Hà Nội xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản đã hết thời hiệu; Danh chỉ bản số: 181 ngày 17/5/2019 của Công an quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; tạm giữ, tạm giam: không. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Siêu thị V; địa chỉ: Hàm B1, Khu T, 458 phố M, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Xuân T, chức vụ: Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Tường L, chức vụ: Trưởng bộ phận kho Siêu thị V (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14h00 ngày 13/04/2019, Nguyễn Thị L đi xe khách từ Hải Phòng đến Hà Nội để tìm việc làm. Khi đến khu vực vườn hoa chân cầu V, L gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) đứng trên vỉa hè và hỏi tìm việc. Người phụ nữ này nói “ở đây làm gì có việc, chỉ đi làm phò thôi”. Thấy vậy, L bỏ đi khoảng mấy bước thì người phụ nữ gọi L lại rủ đi trộm cắp trong siêu thị và bảo nếu L lấy được đồ trộm trong siêu thị sẽ đưa cho L 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Do cần tiền nên L đồng ý. Sau đó người phụ nữ dẫn L đến siêu thị V tại địa chỉ Hàm B1, khu đô thị T, 458 phố M, phường V, quận H. Tại siêu thị, người phụ nữ lấy 02 (hai) chiếc áo polo nam ở khu quầy thời trang, 02 (hai) hộp sữa bột ở khu quầy sữa cho vào xe đẩy và đẩy đến chỗ L đứng ở quầy sách. Tại quầy sách, người phụ nữ tháo thiết bị an ninh trên sản phẩm và đi ra cảnh giới còn L giấu 02 (hai) chiếc áo và 02 (hai) hộp sữa vào quần lót rồi chồm váy lên. Khi L vừa đi ra khỏi siêu thị thì bị bảo vệ siêu thị là anh Tô Danh L phát hiện đưa về phòng bảo vệ làm việc và trình báo Công an Phường V. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành dẫn giải Nguyễn Thị L đến vị trí trộm cắp tài sản. Kết quả L chỉ được vị trí trộm cắp tài sản tại siêu thị V.

Vật chứng thu giữ gồm có: 01 (một) chiếc áo polo nam nhãn hiệu Aristino màu tím; 01 (một) chiếc áo polo nam nhãn hiệu Aristino màu xám; và 01 (một) hộp sữa bột nhãn hiệu Ensure Gold 850 gam; 01 (một) hộp sữa bột nhãn hiệu Glucerna 850gam. Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản số 58 ngày 22/04/2019. Tại kết luận số 36/KL-HĐĐGTS ngày 02/05/2019 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: 01 (một) chiếc áo polo nam nhãn hiệu Aristino màu tím APS072S8, còn mới, chưa qua sử dụng trị giá 450.000 (*bốn trăm năm mươi nghìn đồng*); 01 (một) chiếc áo polo nam nhãn hiệu Aristino màu xám APS072S8, còn mới, chưa qua sử dụng trị giá 450.000 (*bốn trăm năm mươi nghìn đồng*); 01 (một) hộp sữa bột nhãn hiệu Ensure Gold 850 gam, còn mới, chưa qua sử dụng trị giá 715.000 đồng (*bảy trăm mười lăm nghìn đồng*); 01 (một) hộp sữa bột nhãn hiệu Glucerna 850 gam, còn mới, chưa qua sử dụng trị giá 727.000 đồng (*bảy trăm hai mươi bảy nghìn đồng*). Tổng giá trị tài sản là 2.342.000 đồng (*Hai triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn đồng*).

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thị L khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình, phù hợp với nội dung như đã nêu trên, mục đích bị cáo trộm cắp tài sản để có tiền tiêu vì bản thân không có nghề nghiệp ổn định.

Đối với người phụ nữ rủ L vào siêu thị trộm cắp tài sản ngày 13/04/2019: L khai không quen biết và không rõ nhân thân lai lịch của người phụ nữ này. Tiến hành rà soát camera, xác định camera tại siêu thị V ghi lại được hình ảnh đối tượng nữ đi cùng L nhưng đối tượng bị khẩu trang nên không nhìn thấy mặt đối tượng. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý. Ngày 24/07/2019, Cơ quan CSĐT quyết định tách tài liệu liên quan người phụ nữ này để tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với tài sản trộm cắp: đã thu hồi trả lại bị hại là chủ sở hữu hợp pháp, đại diện chủ sở hữu Siêu thị V do anh Nguyễn Tường L là người đại diện theo ủy quyền nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 145/CT/VKS ngày 25/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Thị L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung đã nêu trên là đúng; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù. Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên là đúng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá

trình điều tra vụ án. Do đó đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 13/4/2019, tại Siêu thị V Hầm B1 khu đô thị T số 458 phố M, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội. Bị cáo Nguyễn Thị L đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc áo Polo nam hiệu Aristino màu tím; 01 chiếc áo Polo hiệu Aristino màu xám; 01 hộp sữa bột nhãn hiệu Ensure Gold 850gam; 01 hộp sữa bột nhãn hiệu Glucerna 850gam, với tổng trị giá là 2.342.000đồng. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", phạm tội lần này được xác định là tái phạm nguy hiểm đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng rèn luyện, tham lam tư lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội; Bị cáo có nhân thân rất xấu. Chính vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; do vậy có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị L: **30**(Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKSND TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Văn Tiến